

Bản án số: 56/2018/HS-ST
Ngày 13-9-2018.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẮNG BÀNG, TỈNH TÂY NINH.

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Văn Tài.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn An.

Ông Nguyễn Quang Phước.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Thế Sự là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bàng tham gia phiên tòa:
Ông Võ Trường Thọ - Kiểm sát viên.

Trong ngày 13 tháng 9 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 47/2018/TLST-HS ngày 31 tháng 7 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 63/2018/QĐXXST-HS ngày 31 tháng 8 năm 2018 đối với bị cáo:

Huỳnh Thanh T, sinh ngày 21 tháng 6 năm 2000 tại tỉnh Tây Ninh. Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và nơi cư trú hiện nay: Ấp H, xã Đ, huyện Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Làm mướn; trình độ văn hoá (học vấn) 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không có; quốc tịch: Việt Nam; con ông Huỳnh Văn Thanh và bà Trần Thị Liên; vợ, con: Không có; tiền án, tiền sự: Không có; nhân thân: Tốt; bị tạm giữ ngày 29/6/2018, tạm giam ngày 02/7/2018. Bị cáo có mặt.

Người tham gia tố tụng khác:

- Người làm chứng:

+ Anh Dương Hoài H, sinh năm 1997; trú tại: Ấp Thuận Lợi, xã Đôn Thuận, huyện Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh. Vắng mặt.

+ Anh Nguyễn Hoàng N, sinh năm 1986; trú tại: Ấp Bến Kinh, xã Đôn Thuận, huyện Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh. Vắng mặt.

+ Anh Nguyễn Tấn L, sinh năm 1988; trú tại: Ấp Tân Thuận, xã Hưng Thuận, huyện Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh. Vắng mặt.

+ Anh Lê Bình A, sinh năm 1989; trú tại: Ấp Sóc Lào, xã Đôn Thuận, huyện Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh. Vắng mặt.

+ Anh Bùi Quốc S, sinh năm 1979; trú tại: Ấp H, xã Đ, huyện Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh. Vắng mặt.

+ Anh Đỗ Minh Ph, sinh năm 1982; trú tại: Ấp H, xã Đ, huyện Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 15 giờ 00 phút ngày 29/6/2018, Công an huyện Trảng Bàng bắt quả tang Huỳnh Thanh T đang bán trái phép 01 bịch chất ma túy cho Dương Hoài H, sinh năm 1997 và Nguyễn Hoàng N, sinh năm 1986, với giá 300.000 đồng tại khu vực ấp H, xã Đ, huyện Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh. Thu giữ của H 01 bịch nylon trong suốt được bịt kín, bên trong có chứa tinh thể trong suốt; thu giữ của T 07 bịch nylon trong suốt được bịt kín, bên trong có chứa tinh thể trong suốt, tiền Việt N 300.000 đồng và một số vật chứng liên quan.

Qua điều tra, thể hiện: Khoảng 12 giờ ngày 29/6/2018, T đi đến khu vực Chợ lô 6, thuộc huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh mua 08 bịch chất ma túy với giá 1.600.000 đồng của người tên “Duy Cá” (không rõ địa chỉ). Sau đó, T đem về nhà để sử dụng và bán cho người khác. Đến khoảng 15 giờ cùng ngày, T bán 01 bịch chất ma túy cho H và N với giá 300.000 đồng thì bị bắt quả tang.

Ngoài ra, từ ngày 23/6/2018 đến ngày 27/6/2018, T còn bán trái phép chất ma túy cho H được 02 lần; bán cho N 01 lần; bán cho Nguyễn Tấn L, sinh năm 1988 và Lê Bình An, sinh năm 1989 được 02 lần, mỗi lần bán được 01 bịch chất ma túy với giá từ 200.000 đồng đến 300.000 đồng. Lời khai của T phù hợp với lời khai của H, N, L, An.

Tại Kết luận giám định số 719/KL-KTHS ngày 04/7/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh, kết luận:

- Tinh thể trong suốt bên trong 01 bịch nylon trong suốt được bịt kín (thu giữ của H) là chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,0598 gam.
- Tinh thể trong suốt bên trong 07 bịch nylon trong suốt được bịt kín, trên đầu có viên màu xanh, thu giữ của T, là chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 2,8868 gam.

Vật chứng thu giữ: Toàn bộ vật chứng đã được chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trảng Bàng tạm giữ chờ xử lý.

Qua xác minh, T không có tài sản nên không tiến hành kê biên.

Đối với T, H, N, L, An có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, Công an huyện Trảng Bàng đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính. Riêng người tên Duy Cá mà T khai có bán chất ma túy cho T, hiện không rõ địa chỉ và chưa làm việc được, Cơ quan điều tra tiếp tục làm rõ xử lý sau.

Tại bản Cáo trạng số 49/CT-VKS ngày 30 tháng 7 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh đã truy tố bị cáo Huỳnh Thanh T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bàng giữ quyền công tố luận tội và tranh luận:

- Giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; các điểm r, s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51, Điều 54 Bộ luật hình sự, tuyên bố bị cáo Huỳnh Thanh T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo mức án từ 06 năm đến 07 năm tù; đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung do bị cáo không có tài sản.

- Xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tuyên xử lý toàn bộ vật chứng đã thu giữ trong vụ án theo quy định của pháp luật.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Từ lúc bị cáo bị bắt giam bị cáo rất hối hận về hành vi mình đã gây ra. Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm quay về nhà làm lại từ đầu và trở thành người công dân có ích cho xã hội.

NH ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhđịnh như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Trảng Bàng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bàng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo đã thừa nhđịnh toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng, các vật chứng được thu giữ, biên bản bắt giữ người có hành vi phạm tội quả tang, bản kết luận giám định, cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Cụ thể: Từ ngày 23/6/2018 đến ngày 29/6/2018, Huỳnh Thanh T có hành vi mua và bán trái phép chất ma túy loại Methamphetamine cho Dương Hoài H, Nguyễn Hoàng N, Nguyễn Tấn L, Lê Bình An được 06 lần, riêng lần bị bắt quả tang, T bán chất ma túy có khối lượng 0,0598 gam.

Từ căn cứ nêu trên xét thấy việc truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bàng đối với bị cáo là có căn cứ. Đã có đủ cơ sở kết luận bị cáo T đã phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

[3] Vụ án mang tính chất rất nghiêm trọng, bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, hành vi phạm tội của bị cáo rất nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội, sức khỏe và sự phát triển nòi giống của dân tộc. Bị cáo biết rõ hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật, bị pháp luật đặc biệt nghiêm cấm nhưng bị cáo vẫn cố tình thực hiện. Do đó, cần lên đối với bị cáo một mức án thật nghiêm và cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mới có tác dụng giáo dục và phòng ngừa.

[4] Tình tiết tăng nặng: Không.

[5] Tình tiết giảm nhẹ: Sau khi bị bắt quả tang về hành vi mua bán trái phép chất ma túy bị cáo đã tự thú về các lần phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” từ ngày 23/6/2018 đến ngày 27/6/2018; tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, biết ăn năn hối cải. Nghĩ nên áp dụng các điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo là phù hợp. Ngoài ra, bị cáo còn có bà nội là người có công cách mạng, bị cáo phạm tội lúc vừa mới đủ 18 tuổi nên áp dụng khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự và áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo mức án dưới khung hình phạt mà Viện kiểm sát đã truy tố.

[6] Về hình phạt bổ sung: Theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo là người lao động tự do, không nghề nghiệp ổn định, không có thu nhập, không có tài sản. Vì vậy, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Xử lý vật chứng:

- Một bì thư được niêm phong vụ số 719/KL-KTHS (Ký hiệu M2) có chữ ký của Giám định viên Nguyễn Văn Nguyễn và trợ lý Thi Sĩ Phương bên trong là chất ma túy, là loại Methamphetamine, khối lượng 0,1077 gam. Sau giám định bên trong còn lại 0,0631 gam chất ma túy, là loại Methamphetamine; Một bì thư được niêm phong vụ số 719/KL-KTHS (Ký hiệu M3) có chữ ký của Giám định viên Nguyễn Văn Nguyễn và trợ lý Thi Sĩ Phương bên trong là chất ma túy, là loại Methamphetamine, khối lượng 2,7791 gam. Sau giám định bên trong còn lại 2,5451 gam chất ma túy, là loại Methamphetamine. Là vật thuộc loại Nhà nước cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy.

- 14 (Mười bốn) bịch nylon được hàn kín, bên trong rỗng; 01 (một) đoạn ống hút nhựa màu đỏ sọc trắng; 01 (một) dụng cụ sử dụng chất ma túy (chai nhựa có nắp màu đỏ, trên nắp có gắn một ống thủy tinh dạng phễu và một ống hút nhựa màu vàng trắng); 02 (hai) cái kéo bằng kim loại màu trắng; 01 (một) bật lửa màu xanh đen; 01 (một) đoạn ống hút nhựa màu đỏ sọc trắng có một đầu hàn kín, bên trong rỗng; 02 (hai) bịch nylon màu trắng, bên trong rỗng; 03 (ba) bịch nylon màu trắng có đầu viên màu xanh, bên trong rỗng; 01 (một) bịch nylon màu trắng có đầu viên màu đỏ, bên trong rỗng. Là các vật chứng không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

- 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO, màu trắng, số IMEI: 863069037968337, bên trong sim số 0925720501 là tài sản của bị cáo, bị cáo sử dụng để liên lạc mua bán chất ma túy là công cụ, phương tiện dùng vào việc phạm tội nên tịch thu sung quỹ Nhà nước. Tiền Việt N 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng là tiền bị cáo do phạm tội mà có nên tịch thu sung quỹ Nhà nước.

[8] Về án phí hình sự sơ thẩm: Theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo T phải chịu 200.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 251; các điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Huỳnh Thanh T, phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Huỳnh Thanh T 06 (Sáu) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 29/6/2018.

Xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tuyên tịch thu tiêu hủy: Một bì thư được niêm phong vụ số 719/KL-KTHS (Ký hiệu M2) có chữ ký của Giám định viên Nguyễn Văn Nguyễn và trợ lý Thi Sĩ Phương bên trong là chất ma túy, là loại Methamphetamine, khối lượng 0,1077 gam. Sau giám định bên trong còn lại 0,0631 gam chất ma túy, là loại Methamphetamine; Một bì thư được niêm phong vụ số 719/KL-KTHS (Ký hiệu M3) có chữ ký của Giám định viên Nguyễn Văn Nguyễn và trợ lý Thi Sĩ Phương bên trong là chất ma túy, là loại Methamphetamine, khối lượng 2,7791 gam. Sau giám định bên trong còn lại 2,5451 gam chất ma túy, là loại Methamphetamine; 14 (Mười bốn) bịch nylon được hàn kín, bên trong rỗng; 01 (một) đoạn ống hút nhựa màu đỏ sọc trắng; 01 (một) dụng cụ sử dụng chất ma túy (chai nhựa có nắp màu đỏ, trên nắp có gắn một ống thủy tinh dạng phễu và một ống hút nhựa màu vàng trắng); 02 (hai) cái kéo bằng kim loại màu trắng; 01 (một) bật lửa màu xanh đen; 01 (một) đoạn ống hút nhựa màu đỏ sọc trắng có một đầu hàn kín, bên trong rỗng; 02 (hai) bịch nylon màu trắng, bên trong rỗng; 03 (ba) bịch nylon màu trắng có đầu viền màu xanh, bên trong rỗng; 01 (một) bịch nylon màu trắng có đầu viền màu đỏ, bên trong rỗng..

- Tuyên tịch thu sung quỹ Nhà nước: 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO, màu trắng, số IMEI: 863069037968337, bên trong sim số 0925720501; Tiền Việt N 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng.

Án phí: Căn cứ vào Điều 135, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết về án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Huỳnh Thanh T phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nH:

- Bị cáo;
- VKSND H. Trảng Bàng;
- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- CA H. Trảng Bàng;
- NTG CA. H. Trảng Bàng;
- Chi cục THADS H. Trảng Bàng;
- TATN;
- Lưu án văn;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Văn Tài

